

X, ngày 06 tháng 9 năm 2018

Số: 03/2018/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 5, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Đặng Văn Y – sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Y – sinh năm 1968.

Địa chỉ: thôn Trà Nga, xã H, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: anh Hồ Văn D – sinh năm 1985 và chị Hồ Thị K – sinh năm 1987 (Chị Hồ Thị K ủy quyền cho anh Hồ Văn D tham gia tố tụng).

Đều địa chỉ: thôn C, xã H, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Hồ Văn D và chị Hồ Thị K phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Đặng Văn Y và bà Nguyễn Thị Y số tiền 15.504.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm lẻ bốn ngàn đồng) về số tiền nợ 10% giá trị xây dựng nhà ở, nhà vệ sinh.

Án phí dân sự sơ thẩm là 387.600 đồng, Vợ chồng ông Đặng Văn Y và bà Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Danh đã nộp là 387.600 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001654 ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X; ông Danh, bà Thân đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày ông Y, bà Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hồ Văn D và chị Hồ Thị K không chịu trả số tiền nêu trên thì anh D, chị K còn phải trả cho ông Y, bà Y số tiền do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Công Diễn

